

**DANH MỤC NHU CẦU HÓA CHẤT - SINH PHẨM, VTYT THẦU 2023 - 2024 (từ 01/7/2023 - 30/6/2024)***(Kèm theo Công văn số**/CV-BV ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa Vị Xuyên)*

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/2020	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
1	2	3	4	5	6	7	8
	<b>I. Hóa chất sinh phẩm</b>						
1	Test thử xét nghiệm kháng nguyên HBsAg	Kháng thể đơn dòng kháng HBsAg, kháng nguyên HBsAg tái tổ hợp, kháng thể dẻ kháng IgG chuột Phát hiện định tính sự có mặt kháng nguyên virus viêm gan B trong mẫu huyết thanh hoặc huyết tương. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh Độ nhạy: 99,8%. Độ đặc hiệu: 99,9%	5	25 test/hộp	Công ty CP SXKD Sinh phẩm chẩn đoán Y tế Việt Mỹ/Việt Nam	Test	1000
2	Test thử xét nghiệm kháng nguyên HBsAg	≤ 25 test/hộp; Test HBsAb định tính phát hiện kháng thể kháng vi rút viêm gan B trong huyết thanh hoặc huyết tương người.Độ nhạy: 100%.Độ đặc hiệu: 99,8%, Giới hạn phát hiện: 10mIU/ml trong 15 phút	2	25 test/ hộp	Biotest / Trung Quốc	Test	2500
3	Test thử xét nghiệm các type kháng thể virus HIV	Phát hiện tất cả các type kháng thể kháng virus HIV	2	25 test/ hộp	Biotest / Trung Quốc	Test	1000
4	Test thử xét nghiệm các type kháng thể virus HIV	- Mẫu phân: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Phát hiện các type kháng thể IgG, IgA,...đặc hiệu với HIV-1 và HIV-2 - Độ nhạy:99.47%, Độ đặc hiệu: 99.87% - Thành phần Kit thử: Cộng hợp vàng HIV-Ag tái tổ hợp. - Vạch kết quả Anti-human IgG-Fe Mcab. - Nằm trong khuyến cáo xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia bổ sung 2020 của viện VSDTTW - Bảo quản ở nhiệt độ thường	6	50 test/ hộp	InTec Products Inc.- Trung Quốc	Test	2000
5	Test thử ma túy 4 trong 1 (MET/THC/AMP/Morphin)	Phát hiện các chất gây nghiện sau: – Methamphetamine (MET) – ma túy đá – Marijuana (THC) – cần sa – Amphetamine (AMP) – Morphine (MOP) Mẫu: nước tiểu	2	25 test/ hộp	Biotest / Trung Quốc	Test/ que	1500

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/ 2020	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
6	Dung dịch sát khuẩn tay chứa cồn	Hoạt chất: Ethanol 73,5% (w/w), Isopropanol 2,5% (w/w), Chlorhexidine digluconate 0,5% (w/w). Hệ dưỡng ẩm: Glycerine, Caprylic triglyceride, Isopropyl myristate, Olive Oil PEG-7 Esters... Chất tạo màu, hương liệu.	Không phân nhóm	Chai 500ml	LAVITEC/Việt Nam	Chai	50
7	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao dụng cụ y tế	Ortho-Phthalaldehyde 0,55% (w/w), hệ đệm pH =7-9. Hiệu quả sau thời gian ngâm tối thiểu 5 phút. Hiệu quả vi sinh (phase 2, step 2) Vi khuẩn : EN 14561 Nấm, mốc : EN 14562 Mycobacterium (Trực khuẩn lao): EN 14563 Tặng kèm test thử.	5	Can 5L/ thùng 4 can	LAVITEC/Việt Nam	Can	70
8	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao dụng cụ y tế	Glutaraldehyde 2,55 % (w/w), hệ đệm pH= 5-6. Hiệu quả sau thời gian ngâm tối thiểu 10 phút. Hiệu quả vi sinh (phase 2, step 2) Vi khuẩn : EN 14561 Nấm, mốc : EN 14562 Mycobacterium (Trực khuẩn lao): EN 14563 Thời gian đồ ra chậu ngâm: Tối đa 30 ngày Tặng kèm test thử, nồng độ hoạt chất có tác dụng tối thiểu: 1,5%(w/w).	5	Can 5L/ thùng 4 can	LAVITEC/Việt Nam	Can	20
9	Dung dịch rửa tay phẫu thuật	Hoạt chất: Chlorhexidine digluconate 4,0 % (w/w); Poly(hexamethylene biguanide) hydrochloride 0,1 % (w/w). Hệ dưỡng ẩm: Glycerine, PEG-7 Glyceryl Cocoate. Chất hoạt động bề mặt: Lauryl amine oxide, Cocamidopropylbetaine (CAB), Decyl glucoside, Cocamidopropyl Amine Oxide, Cocodiethanolamide (CDE)... Chất khóa ion nước cứng: EDTA Disodium	Không phân nhóm	Chai 500ml/ thùng 12 chai	LAVITEC/Việt Nam	Chai	100

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/ 2020	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
10	Dung dịch rửa tay phẫu thuật	Hoạt chất: Chlorhexidine digluconate 4,0 % (w/w); Poly(hexamethylene biguanide) hydrochloride 0,1 % (w/w). Hệ dưỡng ẩm: Glycerine, PEG-7 Glyceryl Cocoate. Chất hoạt động bề mặt: Lauryl amine oxide, Cocamidopropylbetaine (CAB), Decyl glucoside, Cocamidopropyl Amine Oxide, Cocodiethanolamide (CDE)... Chất khóa ion nước cứng: EDTA Disodium	Không phân nhóm	Chai 1L	LAVITEC/Việt Nam	Chai	50
11	Xà phòng rửa tay phẫu thuật	Hoạt chất: Chlorhexidine digluconate 4,0 % (w/w); Poly(hexamethylene biguanide) hydrochloride 0,1 % (w/w). Hệ dưỡng ẩm: Glycerine, PEG-7 Glyceryl Cocoate. Chất hoạt động bề mặt: Lauryl amine oxide, Cocamidopropylbetaine (CAB), Decyl glucoside, Cocamidopropyl Amine Oxide, Cocodiethanolamide (CDE)... Chất khóa ion nước cứng: EDTA Disodium	Không phân nhóm	Chai 1000ml/ thùng 12 chai	LAVITEC/Việt Nam	Chai	20
12	Test thử nhanh phát hiện kháng thể virus viêm gan C	- Mẫu phẩm huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Phát hiện kháng thể kháng HCV trong huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần người - Độ nhạy: 100%,Độ đặc hiệu: 100 % - Thành phần Kit thử: Cộng hợp vàng kháng thể đơn dòng kháng IgG người - Vạch kết quả kháng nguyên HCV-210 - Vạch chứng IgG người - Hạn SD 24 tháng trong túi kín - Bảo quản ở nhiệt độ thường	6	40 test/ hộp	InTec Products Inc.- Trung Quốc		2000
13	Test thử nhanh tiểu đường	- Đạt tiêu chuẩn ISO13485- 2016, GMP - Sử dụng men que thử GDH-FAD cộng 2 tín hiệu điện. Xác định HCT bằng tín hiệu điện xoay chiều (AC) và đo lượng Glucose bằng tín hiệu điện 1 chiều DC - Không bị ảnh hưởng bởi đường maltose,glactose - Khoảng đo: 0.5-38.9 mmol/L (10-700mg/dL) - Lượng mẫu máu: 1.0µL - Đối tượng sử dụng (HCT) 0-70% - Thời gian thử 5 giây - Bảo quản ở nhiệt độ thường	6	20 test	TaiDoc Technology Corporation - Đài Loan	Test	500

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/2020	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
14	Test thử nhanh phát hiện kháng nguyên vi rút cúm A/B	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu phẩm: Mẫu phết dịch mũi</li> <li>- Phát hiện virus cúm A trong dịch mũi</li> <li>- Vùng cộng hợp: Kháng thể đơn dòng kháng nucleoproteins cúm A (Ab1) (0,16 µg), Kháng thể đơn dòng kháng nucleoproteins cúm B (Ab1) (0,16 µg);</li> <li>- Vạch kết quả: Kháng thể đơn dòng kháng nucleoproteins cúm A (Ab2) (0,2 µg), Kháng thể đơn dòng kháng nucleoproteins cúm B (Ab2) (0,2 µg);</li> <li>- Vạch chứng: Kháng thể dê kháng IgG chuột (0,88 µg)</li> <li>- Bảo quản ở nhiệt độ thường</li> </ul>	6	20 test	TaiDoc Technology Corporation - Đài Loan	Test	2500
15	Viên nén khử khuẩn các bề mặt cứng	<p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng thành phẩm: Dạng viên sủi;</li> <li>- Màu sắc: màu trắng hoặc trắng ngà.</li> <li>- Hàm lượng hoạt chất: Troclosene sodium (Natri dichloroisocyanurate): 40,196% w/w ± 5%/viên;</li> <li>- Thành phần:</li> </ul> <p>Adipic Acid: 21,06% ± 5%/viên,  Nansa: 13,954% ± 5%/viên,  Thành phần khác: 24,79% ± 5%/viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trọng lượng viên: 4g ± 5%/viên;</li> <li>- Độ tan trong nước: ≤ 5 phút trong 200ml, tự tan, không cần khuấy nước; độ cứng ≥ 40N;</li> <li>- Sản phẩm có số đăng ký lưu hành tại Việt Nam được Cục Quản lý môi trường y tế cấp còn hiệu lực.</li> <li>- Quản lý và lưu hành theo quy định tại Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.</li> <li>- Hàng mới 100%</li> </ul>	Không phân nhóm	150 viên/hộp	Ireland/Medentech	Hộp	15

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/ 2020	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
16	Viên nén khử khuẩn các bề mặt cứng	Dạng viên sủi tan nhanh trong nước - Hàm lượng hoạt chất: 60,625 % (w/w )Troclosene sodium - Thành phần khác: . Sodium Bicarbonate:17.37% . Adipic Acid: 18,255% . Sodium Sulphate:3,75% -Trọng lượng viên: 4g /viên; - Độ tan trong nước: ≤ 5 phút trong 200ml, tự tan, không cần khuấy nước; độ cứng ≥ 40N;	Không phân nhóm	100 viên/ hộp	Ireland/Medentech	Viên	2000
17	Test nhanh phát hiện kháng nguyên H.pylori trong mẫu phân người	'- Dạng khay thử - Độ nhạy tương đối: 98,8%, Độ đặc hiệu tương đối: 98,4% . - LOD: 5E+06 sinh vật/ml - Test thử ổn định ở 45°C trong 84 ngày và ở 55°C trong 42 ngày	4	25 test/ hộp	Hangzhou AllTest Biotech Co., Ltd. - Trung Quốc	Test	1000
18	Test nhanh phát hiện kháng nguyên Rotavirus trong mẫu phân	- Dạng khay thử - Độ nhạy tương đối: 97.3%, Độ đặc hiệu tương đối: 97.1% - Test thử ổn định ở 45°C trong 84 ngày và ở 55°C trong 42 ngày.	4	25 test/ hộp	Hangzhou AllTest Biotech Co., Ltd. - Trung Quốc	Test	100
19	Phenol bão hòa					lọ	2
20	Bóng đèn cực tím	Bóng đèn cực tím các cỡ			Trung Quốc	Cái	20
21	Hồng cầu mẫu	Định nhóm máu hệ ABO bằng phương pháp hồng cầu mẫu. Được bào chế dạng lỏng.	Không phân nhóm		Viện Huyết học truyền-máu trung ương	Bộ	12
22	Hồng cầu chứng					Lọ	
23	Huyết thanh Coombs					Lọ	
24	Ống nghiệm thủy tinh	Chất liệu bằng thủy tinh, dùng đựng bệnh phẩm. Chất liệu thủy tinh, dài 10*75mm			Công ty Cổ phần Đất Việt Thành/ Việt Nam	Cái	1000
25	Cồn tuyệt đối 1000ml	Nồng độ Ethanol 99%. Thể tích chai 1000ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Không phân nhóm	Chai 1000ml	Việt Nam	Lít	10000
26	Cồn 96 độ được dụng	Chất lỏng không màu, có vị đắng, dễ cháy. Hàm lượng: 96%, công thức: C2H5OH. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Không phân nhóm	Can 30 lít	Thuận Phát - Việt Nam	Lít	2

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/ 2020	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
27	Dung dịch Lugol 3%	3%. Chai 500ml Đạt tiêu chuẩn TCCS	Không phân nhóm	500ml/ chai	Việt Nam	Chai	2
28	Dầu soi kính	Dầu soi kính kính hiển vi	6	500ml/ chai	Đức	Lọ	1
29	Xylen			Thùng 04 lít	Xilong/ Trung Quốc	lít	1
30	Acid acetic 3%			500ml/ chai	Xilong/ Trung Quốc	Chai	2
31	Huyết thanh mẫu Anti D(Rh1)IgMI	Thuốc thử của xét nghiệm được sản xuất bằng phương pháp nuôi cấy tế bào từ các dòng tế bào lai BS225. Kháng thể thuộc phân nhóm IgM. ISO-13485. Lọ 10ml	3	Hộp 1 lọ 10ml	Sifin Diagnostics GmbH - Đức	Lọ	10
32	Giêm sa mẹ	Thành Phần: Eosin-methylene blue according to Giemsa 7.0 g/L, methanol 50%; Glycerol 50%.TCCL: ISO13485	3	1000ml/ chai	Quimica Clinica Aplicada,S.A- Tây Ban Nha	Chai	2
33	Bộ nhuộm Lao	Bộ nhuộm Ziehl Neelsen dùng để thực hiện xét nghiệm soi nhuộm. Bao gồm 03 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Carbo Fuchsin thể tích 250ml, Alcohol acid (Hydrochloric acid in ethanol) thể tích 250ml và Methylen Blue thể tích 250ml. - Bảo quản: Nhiệt độ phòng thí nghiệm (15-25°C) - Đóng gói: Bộ 3 chai x 250ml có vòi bơm tiện dụng - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015, ISO 13485:2016. Bộ 3 chai 250ml	5	Bộ 3 chai x 250ml	Công ty cổ phần công nghệ Lavitec/Việt Nam	Bộ	2
34	Bộ thuốc nhuộm Gram	Sử dụng để nhuộm vi sinh vật từ mẫu nuôi cấy hoặc mẫu bệnh phẩm theo phương pháp nhuộm Gram. Bộ gồm 4 chai x 250ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 13485:2016	5	Bộ 4 chai x 250ml	Công ty cổ phần công nghệ Lavitec/Việt Nam	Hộp	3
35	Dầu Parafin vô khuẩn	Dầu Parafin vô khuẩn . Thể tích 10ml Đạt tiêu chuẩn TCCS	5	Ống 10 ml	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm Syntech nhà máy Hải Dương - Việt Nam	Ống	1200
36	Vôi sô đa "Dùng để hấp thụ khí CO2 trong phòng chống độc"	Dùng để hấp thụ khí CO2 trong phòng chống độc. Thành phần chính Ca(OH)2. NaOH, hạt màu trắng, sáng hoặc hồng nhạt. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Thể tích can 4,5 Kg Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CE	3	Can 4,5 kg	Molecular Produc Ltd - Anh	Can	15

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/2020	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
37	Gel điện tim	Thành phần: Carbomer, glycerin, EC, nước. Dẫn tốt với mọi tần số áp dụng trong điện tim y tế. Độ đậm đặc cao thích hợp trên da đảm bảo luôn dẫn truyền tốt xung điện tim, không gây bỏng quần áo, không gây hại đầu dò, không gây kích ứng da, vô khuẩn, không có muối, không có formaldehyde, Sản phẩm được sản xuất tại nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-FDA,2014; EN ISO 13485:2016 ; ISO 9001:2015		250ml/ tuýp	An phú/ Việt Nam	Tube	30
38	Gel siêu âm	Trong suốt, không màu hoặc màu xanh, dễ dàng tan trong nước và dễ dàng rửa sạch bằng nước thường. Giới hạn nhiễm khuẩn: Mẫu thử phải không có sự hiện diện của các vi khuẩn sau:Staphylococcus aureus, Pseudomonas aeruginosa.Tổng số nấm trong 1g (ml) mẫu thử, nhỏ hơn $10^1$ (CFU/g hoặc CFU/ml).Tổng số vi sinh vật hiếu khí: $< 10^2$ (CFU/g hoặc CFU/ml). ISO 9001:2015; ISO 13485:2016. CE	5	5kg/ bình, 4 bình/ thùng carton	Công ty cổ phần Merufa/ Việt nam	Can	15
39	Gel nội soi	Trong suốt, không màu, không mùi.Tan trong nước và dễ dàng rửa sạch bằng nước thường. Thành phần chính:Water cất, Hydroxyethyl cellulose, glycerine, natri hydroxid, sodium benzoat.Giới hạn nhiễm khuẩn:-Mẫu thử phải không có sự hiện diện của các vi khuẩn sau:Staphylococcus aureus, Pseudomonas aeruginosa, Candida albicans.Tổng số nấm trong 1g (ml) mẫu thử, nhỏ hơn $10^1$ (CFU/g hoặc CFU/ml).Tổng số vi sinh vật hiếu khí: $< 10^2$ (CFU/g hoặc CFU/ml). ISO 9001:2015; ISO 13485:2016. CE	5	1 tuýp/hộp, 40 hộp/1 thùng carton	Việt Nam/Công ty cổ phần Merufa	Tuýp	50
40	Khí ÔXY bình (40 lít)	Tiêu chuẩn: y tế; Độ tinh khiết $\geq 99,5\%$ , dạng khí; Nén,trong chai có dung tích 40 lít; Áp suất sử dụng $\geq 135$ bar. Có nhãn hàng theo đúng quy chế nhãn mác. Đạt hàm lượng quy định tại Dược điển VN và TCVN hiện hành. Tiêu chuẩn ISO 9001/ISO 13485/CE	Không phân nhóm		Việt Nam	Bình	400
41	Khí ÔXY bình (7 lít)	Tiêu chuẩn: y tế; Độ tinh khiết $\geq 99,5\%$ , dạng khí; Nén trong chai có dung tích 7-10 lít; Áp suất sử dụng $\geq 135$ bar.Có nhãn hàng theo đúng quy chế nhãn mác. Đạt hàm lượng quy định tại Dược điển VN và TCVN hiện hành. Tiêu chuẩn ISO 9001/ISO 13485/CE	Không phân nhóm		Việt Nam	Bình	30

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/ 2020	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
42	Khí CO2 (Bình 7 - 10 lít)	CO2 Y tế dạng lỏng chứa trong bình chuyên dụng, hàm lượng CO2 ≥ 99,5%, không có chứa: H2S, các acid sufuro, ni tơ và các hợp chất hữu cơ, O2, CO, NH3, NO2, NO, các hợp chất không bay hơi, các hợp chất hữu cơ không bay hơi, Methanol, các hydrocarbon bay hơi, các hydrocarbon không phải methane, các hợp chất Carbua-hydro thơm; và đạt tiêu chuẩn ISO Có kho dự trữ đủ tiêu chuẩn tại Thành Phố Hà Giang theo khuyến cáo phòng chống dịch của Bộ Y Tế: Khí Oxy lỏng ≥ 10.000kg Dạng bình lớn nhỏ ≥ 500 bình Có xe vận chuyển chuyên dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang được cơ quan cảnh sát PCCC và cảnh sát môi trường cấp giấy phép hoạt động	Không phân nhóm	Bình 10 kg	Công ty cổ phần khí công nghiệp Việt Nam - Việt Nam	Bình	20
43	Huyết thanh mẫu anti A, anti B, anti AB	10ml/lọ x 3 lọ/Bộ Đạt tiêu chuẩn ISO	Không phân nhóm	Bộ 3 lọ x 10ml	Spectrum Diagnostics - Ai Cập	Bộ	20
44	Test thử xét nghiệm định tính kháng nguyên SARS-CoV-2	Định tính phát hiện kháng nguyên SARS-CoV-2. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	4	25 test / hộp	Acon Biotech (Hangzhou) / Trung Quốc	Test	1000
	<b>II. Vật tư y tế khác</b>						
45	Giấy điện tim 12 cần	KT 215mm x 25m x 16mm, dùng cho máy điện tim 12 cần. Đạt ISO 13485, CE.	6	1 cuộn/túi	Dongguan Tianyin Paper Industry Co.LTD	Cuộn	200
46	Giấy điện tim 6 cần	KT 110mm x 140mm x 143 tờ, dùng cho máy điện tim. Đạt ISO 13485, CE.	6	1 tập/túi	Dongguan Tianyin Paper Industry Co.LTD	Tập	200
47	Giấy in máy nước tiểu	Kích thước: 57mm x30m x16mm, dùng cho máy in nhiệt nước tiểu. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485; CE.	6	10 cuộn/hộp	Dongguan Tianyin Paper Industry Co.LTD	Cuộn	100
48	Giấy in Monitor sản khoa	KT 150mm x 90mm x 150 tờ, dùng cho máy Monitor theo dõi sản khoa. Đạt ISO 13485, CE.	6	1 tập/túi	Dongguan Tianyin Paper Industry Co.LTD	Tập	50

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/ 2020	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
49	Giấy in siêu âm USP-110S	Kích thước: 110mm x 20m ± 5%. Dạng cuộn. Giấy dùng trong y tế, dùng để in hình ảnh siêu âm đen trắng cho các dòng máy in siêu âm của hãng Sony. 10 cuộn/ hộp	Nhóm 6	10 cuộn/ hộp	Hàn Quốc - UST C&T	Cuộn	100
50	Khẩu trang y tế 4 lớp	Khẩu trang giấy kháng khuẩn 4 lớp. Đạt tiêu chuẩn Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 13485; ISO 9001, CE, FDA. Tiệt trùng kín bằng khí EO.	Nhóm 5	50 cái/hộp	An Lành/Việt Nam	Cái	10000
51	Mũ giấy đã tiệt trùng	Mũ giấy đã tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485	Nhóm 5	1 cái/ túi, 50 cái/ hộp	An Lành	Cái	2000
52	Dây garo cao su	Chất liệu cao su tự nhiên. Kích thước: Bề rộng ≥ 6cm; Chiều dài ≥100cm	Không phân nhóm		HTX cao su tháng 5/ Việt Nam	Cái	20
53	Dây garo	Kết hợp sợi poly, sợi cao su lưu hóa, và sợi cotton theo tỉ lệ 2:1:2	6	10 cái /túi	An Lành/Việt Nam	Cái	50
54	Cốc đờm	chất liệu nhựa PVC	Không phân nhóm		Đất Việt Thành- Việt Nam	Cái	500
55	Lam kính	Lam kính bằng thủy tinh trong. Đường kính 25,4 x 76,2mm; độ dày: 1,0 – 1,2mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CE. Hộp 72 lá	6	Hộp 72 lá	Jiangsu Rongye Technology Co., Ltd - Trung Quốc	Hộp	20
56	Lam kính mài	Lam kính bằng thủy tinh trong. Đường kính 25,4 x 76,2mm; độ dày: 1,0 – 1,2mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CE. Hộp 72 lá	6		Jiangsu Rongye Technology Co., Ltd - Trung Quốc	Hộp	10
57	Lamen	Phiến kính kích thước 22mmx22mm, chất liệu thủy tinh.	Không phân nhóm	Hộp 100 cái	Paul Marientfeld /Đức	Cái	1000
58	Nhiệt kế thủy ngân	Được làm từ thủy tinh trong suốt, bên trong có vạch chia độ và d	6	1 cái/hộp	Dong-E E-Jiao E-Hua medical Equipment Co., Ltd - Trung Quốc	Cái	500

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Phân nhóm theo TT14/ 2020	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
59	Túi sắc thuốc đông y	- Quy cách đóng gói: 2 cặp/thùng (4 cuộn) - Ngôn ngữ in trên túi: Tiếng Việt - Độ dài: ~ 400mm/ Rộng: ~ 10 cm - Đóng túi loại: dung tích ≤ 180ml/túi - Khối lượng: 9kg/cặp - Chất liệu: PET và PE (15umPET +95 um PE) chịu nhiệt, chịu lực, đảm bảo vệ sinh, an toàn, sạch sẽ, tiện dụng khi sử dụng và mang theo, giúp thuốc bảo quản lâu hơn. - Phù hợp với tất cả dòng máy sắc thuốc và đóng gói tự động trên thị trường	6	2 cặp/thùng	Đông Hoa Viên - Trung Quốc	Cặp	20
60	Ống dẫn lưu màng phổi có Trocar	Ống thông phổi kèm nòng sắt (Trocar) giúp dễ chọc và có co nổi đi kèm. Có 2 lỗ thoát dịch dẫn lưu hiệu quả. Có vạch đánh dấu, cân quang và các vạch chia tại 5, 10, 15. 20 cm từ lỗ cuối giúp xác định độ sâu của ống. Tay cầm phẳng dễ xử lí. Đầy đủ kích cỡ: 8F-36F			Suru International Pvt. L	Cái	30
	Tổng: 60 mặt hàng						